

Bản án số: 69/2022/HS-ST.

Ngày: 05-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;
2. Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022; tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST-HS ngày 20/4/2022 đối với bị cáo:

Võ Hoàng K (tên gọi khác: Khang nhỏ), sinh ngày 24/11/2002; tại tỉnh Cà Mau; nơi thường trú: Ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Võ Văn T và bà Huỳnh Thị B; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/11/2021, sau đó tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Đăng Tr, sinh năm 2000; trú tại: Ấp R, xã A, thị xã B, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 10 giờ 40 phút ngày 25/11/2021, tại khu vực trước nhà trọ Thạch Hồng thuộc ấp Kiến An, xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an thị xã Bến Cát

phối hợp lực lượng Công an xã An Điền tuần tra phát hiện Võ Hoàng K đang ngồi trên xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đen, biển số 69N1-708.64 dừng trên đường có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa tinh thể màu trắng ở trong cốp xe mô tô biển số 69N1-708.64. K khai chất tinh thể màu trắng trong đoạn ống hút nhựa hàn kín là ma túy đá (Methamphetamine) của K mua được cất giấu để sử dụng nên lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với K và thu giữ vật chứng gồm: 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa tinh thể màu trắng, 01 xe mô tô hiệu Satria màu xanh, biển số 69N1-708.64, 01 điện thoại di động hiệu Iphone, sim số 0792.704.303 (*Bút lục: 28 – 29*).

Tại Cơ quan điều tra, Võ Hoàng K khai nhận: K sử dụng ma túy từ tháng 4/2021. Khoảng 08 giờ ngày 25/11/2021, Trần Đăng Tr điều khiển xe mô tô, biển số 69N1-708.64 đến phòng trọ của K tại phòng số 01, nhà trọ Thạch Hồng thuộc ấp Kiến An, xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương để chơi cùng K. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Phúc Đ (sinh năm: 1994; hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã T, huyện Trần Đ, tỉnh Sóc Trăng) đến tìm K đòi tiền nợ rồi ở lại chơi cùng K và T, sau đó Đạt nằm ngủ. Lúc này, K có nhu cầu sử dụng ma túy nên nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho người tên Supo (không rõ lai lịch) hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. Người tên Supo đồng ý và hẹn bán ma túy tại đường đất đỏ gần Ủy ban nhân dân xã An Điền. Sau đó, K hỏi mượn xe mô tô biển số 69N1-708.64 của T nói là đi công việc rồi lấy xe điều khiển đi đến điểm hẹn, mua được 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa ma túy đá. K bỏ đoạn ống hút chứa ma túy vào cốp xe mô tô biển số 69N1-708.64 rồi điều khiển xe quay về phòng trọ. Khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày, khi K về đến trước cổng nhà trọ Thạch Hồng thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Theo Kết luận giám định số 763/MT-PC09 ngày 03/12/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: *Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1548 gam, loại Methamphetamine. (Bút lục: 34)*

Xe mô tô hiệu Suzuki Satria, màu đen, biển số 69N1-708.64 do Trần Đăng Tr đứng tên chủ sở hữu. Ngày 09/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý vật chứng giao trả xe mô tô trên cho T. (*Bút lục: 56 – 72, 88*)

Ngày 04/12/2021, Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 120, 121 đối với Trần Phúc Đ, Trần Đăng T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. (*Bút lục: 63 – 66, 81 – 84*)

Bản Cáo trạng số 58/CT-VKSBC ngày 23/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố bị cáo Võ Hoàng K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 763/MT-PC09 ngày 03/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, không có ý kiến gì đối với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Võ Hoàng K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận gì đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Trong thời gian tạm giam bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình, kính xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:

[2.1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 25/11/2021, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng đã mô tả và các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Theo Kết luận giám định số 763/MT-PC09 ngày 03/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương thể hiện: 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa tinh thể màu trắng được thu giữ trong cốp xe mô tô bị cáo đang điều khiển là ma túy có khối lượng 0,1548 gam, loại Methamphetamine.

[2.3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng

vẫn thực hiện thể hiện bản chất liều lĩnh, bất chấp hậu quả và thái độ xem thường pháp luật.

[2.4] Hành vi cất giấu 0,1548 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng phép của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 58/CT-VKSBC ngày 23/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, xâm phạm đến việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội. Do đó, cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là tương xứng, phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước công cụ phạm tội gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone; tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau giám định được niêm phong có trọng lượng 0,1246 gam gam Methamphetamine và 01 sim số 0792.704.303.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng K 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/11/2021.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone (IMEI 013985003393847, không kiểm tra được Model, máy bị vỡ màn hình, không khởi động được).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong dán kín số 763/PC09, có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên trong chứa 0,1246 gam Methamphetamine và 01 sim số 0792.704.303.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/3/2022 giữa Công an thị xã Bến Cát với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bến Cát).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an T. Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát
- Công an thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Văn Phương

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thắm Từ Thị Ngọc Duyên

Nguyễn Văn Phương